

Bản án số: 48/2018/DS-ST.

Ngày: 26/6/2018

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay T sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Thanh Ngọc Cảnh

2. Bà Dương Triết Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Cẩm Xuyên – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Không tham gia phiên toà.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2018/TLST- DS ngày 21/3/2018 về “*Tranh chấp dân sự - Hợp đồng vay T sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2018/QĐXXST-DS ngày 15/5/2018, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Số 3, ấp Trung Phú 4, xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

2. ***Bị đơn:*** Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1980, (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Trung Phú 4, xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, nguyên đơn ông Đỗ Văn H trình bày: Do chỗ quen biết nên vào ngày 12/10/2017 tôi có cho ông Nguyễn Tấn T vay số tiền 44.000.000 đồng. Khi vay có làm biên nhận nợ, thời hạn vay 01 tháng kể từ ngày 12/10/2017 đến ngày 12/11/2017, lãi suất thỏa thuận 2%/ tháng. Sau khi vay, ông T không đóng lãi cũng như trả vốn. Nay tôi yêu cầu ông Đỗ Tấn T có trách nhiệm trả cho tôi số tiền vốn 44.000.000 đồng và lãi suất theo quy định pháp luật từ khi vay đến khi kết thúc vụ kiện.

Về phía bị đơn ông Nguyễn Tấn T: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông T vắng mặt và cũng không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của ông Đỗ Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các T liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, ông Đỗ Văn H vắng mặt, Tòa án đã triệu tập hợp lệ hai lần. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

[2] Về nội dung: Hợp đồng vay T sản giữa nguyên đơn ông Đỗ Văn H với bị đơn ông Nguyễn Tấn T thực tế có xảy ra nó được chứng minh bằng Biên nhận nợ ngày 12/10/2017. Tại Biên nhận nợ ngày 12/10/2017 có nội dung: *“Tôi tên Nguyễn Tấn T, sinh năm 1980. CMND số 351575260, ngày cấp 06/11/2017. Hiện ngụ tại ấp Trung Phú 4, xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, An Giang, tôi có nhận của anh Đỗ Văn H số tiền là 44.000.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu đồng). Thời hạn vay 12/10/2017 đến 12/11/2017. Tôi xin cam đoan sẽ trả tiền và đóng lãi đúng hạn. Nếu sai lời, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật”*

Nhận thấy trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt cho ông T đầy đủ thông báo thụ lý, thông báo hòa giải nhưng ông T vắng mặt không lý do. Do vậy, căn cứ vào Biên nhận nợ ngày 12/10/2017 do ông T ký buộc ông T có trách nhiệm trả cho ông H số tiền vốn 44.000.000 đồng.

[3] Về lãi suất: Ông H yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật kể từ ngày 12/10/2017 đến ngày xét xử đối với số tiền chậm thanh toán. Tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: *“Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ”*. Ông Nguyễn Tấn T ký biên nhận nợ từ ngày 12/10/2017, không thể hiện rõ lãi suất và đến nay vẫn chưa thanh toán nên yêu cầu của ông H là có cơ sở, cần được chấp nhận. Vì vậy, tiền lãi tính từ ngày 17/10/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 26/6/2018) nguyên đơn đồng ý làm tròn là 8 tháng, lãi suất 10%/năm (0,83%/tháng), số tiền lãi là:

$44.000.000 \text{ đồng} \times 0,83\% \times 8 \text{ tháng} = 2.921.600 \text{ đồng}$

Tổng cộng vốn, lãi: $44.000.000 \text{ đồng} + 2.921.600 \text{ đồng} = 46.921.600 \text{ đồng}$

Như vậy, buộc ông Nguyễn Tấn T phải có trách nhiệm trả cho ông Đỗ Văn H số tiền là 46.921.600 đồng

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do ông T bị buộc trả nợ, nên phải chịu án phí 5% trên số tiền phải trả.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 177, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Văn H

- Buộc ông Nguyễn Tấn T có trách nhiệm trả cho ông Đỗ Văn H số tiền vốn, lãi là 46.921.600 đồng (Bốn mươi sáu triệu chín trăm hai mươi một ngàn sáu trăm đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Tấn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.346.080 đồng (Hai triệu ba trăm bốn mươi sáu ngàn không trăm tám mươi đồng).

- Ông Đỗ Văn H không phải chịu án phí nên được hoàn lại số tiền là 1.100.000 đồng (*Một triệu một trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001022, ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự (Đề thi hành);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều

